

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39 /2019/HS-ST

Ngày 04 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Thọ - Cán bộ hưu trí

Ông Lê Đức Trí - Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Cao Hồng Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Tân - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35 /2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2019 ngày 21/6/2019

Đối với bị cáo: **Lê Xuân T**, sinh ngày 18 tháng 10 năm 1982 tại: thị trấn L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Số nhà 1407 Đường Giải phóng, tổ 10, phường H, quận H, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân T và bà Lê Thị T; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3;

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, tạm giam từ ngày 24/6/2019; có mặt.

- Bị hại: chị Luyện Thị N, sinh năm 1993, nơi cư trú: khu 2, thị trấn L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có đơn xin xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lương Ngọc Dũng

Nơi cư trú: Xóm 3, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Anh Lê Văn C

Nơi cư trú: Xóm 3, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

3. anh Trương Công Đ. có mặt

Nơi cư trú: Khu 3 thị trấn L, huyện T, Thanh Hóa.

4. anh Lê Bá Đ. vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Quyết Thắng 2, xã X, huyện T, Thanh Hóa.

5. anh Nguyễn Quốc V. vắng mặt

Nơi cư trú: khu 3 thị trấn L, huyện T, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/02/2019, Lê Xuân T vào siêu thị Thế giới di động ở khu 3, thị trấn L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa để hỏi mua điện thoại Iphone X và Samsung Galaxy Note 9, sau khi được xem điện thoại T yêu cầu nhân viên siêu thị thanh toán bằng chứng minh thư nhân dân sau đó sẽ có người đến trả tiền. Nhân viên siêu thị đã giải thích hình thức thanh toán trên không thực hiện được, T đã chửi bới đe dọa nhân viên của siêu thị. Sau đó, được mọi người can ngăn, T ngồi xuống tại bàn tư vấn, khoảng 10 phút sau T đứng dậy tiếp tục chửi bới đồng thời giật hai chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 và OPPO F9 đang cầm ở để sặc trên bàn trưng bày của siêu thị ném xuống nền gạch làm hư hỏng hai chiếc điện thoại trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG ngày 14/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: Hai chiếc điện thoại tại thời điểm bị xâm hại có giá trị 13.480.000đ.

Đại diện siêu thị Thế giới di động tại thị trấn L yêu cầu được bồi thường số tiền 13.480.000đ là giá bán của hai điện thoại di động bị Lê Xuân T đập phá.

Vật chứng vụ án :

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 màu đỏ- đen, điện thoại chưa qua sử dụng, phía trên mặt trước và mặt sau máy có nhiều vết rạn nứt, vỡ màn hình. Máy không hoạt động được, màn hình và ốp vỏ máy có nhiều vết bong vỡ phía trên khỏi vị trí ban đầu;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đỏ- đen, điện thoại chưa qua sử dụng. Mặt sau có vết rạn vỡ, máy không hoạt động được.

Hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSTX ngày 16/5/ 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố bị cáo Lê Xuân T về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Xuân T thừa nhận hành vi hủy hoại tài sản của siêu thị thế giới di động ở khu 3 thị trấn L, huyện T đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội “Hủy hoại tài sản”; Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 178; khoản 1 Điều 38; điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Xuân T từ 9 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Xuân T phải bồi thường cho siêu thị thế giới di động số tiền 13.480.000đ (mười ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Về án phí: buộc bị cáo Lê Xuân T phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận gì khác; lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời trình bày của bị hại, lời khai của người làm chứng, kết luận định giá, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng Ngày 09/02/2019, Lê Xuân T đã đập phá hai chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 và OPPO F9 tại siêu thị Thế giới di động ở khu 3, thị trấn L trị giá 13.480.000đ (mười ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng) là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó của bị can đã cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Việc đưa vụ án ra xét xử đối với bị cáo nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm, tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không

[4] Về nhân thân: Bị cáo T tuổi đời còn trẻ, lẽ ra bị cáo phải chịu khó học tập, rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, nhưng bị cáo lại sống buông thả dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý thật nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội đồng thời cũng là bài học đối với những ai đang có ý định thực hiện tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ và hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo T bằng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng xã hội; xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có tài sản riêng, sinh sống phụ thuộc Bố mẹ hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản do bị cáo đập phá là hai chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 và OPPO F9 trị giá 13.480.000 phải chịu trách nhiệm bồi thường

[8] Về vật chứng vụ án: là hai chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 và OPPO F9 đã bị hư hỏng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; khoản 1 Điều 38; điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật TTHS.

Căn cứ vào Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: bị cáo Lê Xuân T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân T 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 24/6/ 2019.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Lê Xuân T phải bồi thường cho Siêu thị thể giới di động ở khu 3 thị trấn L, huyện T do chị Luyện Thị N đại diện số tiền 13.480.000đ.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 và OPPO F9 không còn giá trị sử dụng.

3. Về án phí: bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 674.000đ án phí DSST, Tổng cộng 874.000đ sung vào công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo Lê Xuân T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

Trịnh Văn Thọ

Lưu Minh Sửu

Nguyễn Trọng Hiền